

Số: 1536/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 15 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ Cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía đông giai đoạn 2017-2020 đoạn qua huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai (bổ sung)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 06 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Trên cơ sở Văn bản thẩm định số 2099/STC-HĐTĐGD ngày 29 tháng 4 năm 2020 của Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 488/TTr-STNMT ngày 6 tháng 5 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ Cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía



đông giai đoạn 2017-2020 đoạn qua huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai (bổ sung), với các nội dung sau:

1. Mục đích định giá đất và các thông tin về khu đất định giá:

a) Mục đích định giá đất: Để làm căn cứ tính tiền bồi thường.

b) Các thông tin về khu đất định giá:

Diện tích đất định giá: Diện tích 2.574.482,7 m².

Mục đích sử dụng: Đất nông nghiệp và đất phi nông nghiệp.

Vị trí khu đất: Tại 9 xã Xuân Hoà, Xuân Hưng, Xuân Tâm, Xuân Hiệp, Suối Cát, Bảo Hoà, Xuân Phú, Lang Minh, Xuân Định, huyện Xuân Lộc.

Ranh giới khu đất: Được xác định theo 33 tờ Trích lục và đo chỉnh lý khu đất bản đồ địa chính, tỷ lệ 1/1000, 1/2000 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai thực hiện ngày 21/10/2019.

2. Phê duyệt kết quả định giá đất như sau:

Phương án giá đất để làm căn cứ tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Phan Thiết - Dầu Giây thuộc dự án đầu tư xây dựng một số đoạn đường bộ Cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía đông giai đoạn 2017 - 2020 đoạn qua huyện Xuân Lộc (bổ sung), cụ thể như sau:

Stt	Tên tài sản	Vị trí	MĐSD	Giá đất định giá (đồng/m ²)
A	Xã Xuân Hoà			
01	Đất trồng cây lâu năm, cây hàng năm (các đường nhóm I)	Vị trí 4	CLN, BHK, LUK, LUC	120.000
B	Xã Xuân Hưng			
01	Đất ở tại nông thôn đường Quốc lộ 1A (đoạn từ đường Tà Lú + 800m đến hết giáo xứ Long Thuận)	Vị trí 4	ONT	840.000
02	Đất ở tại nông thôn đường Xuân Hưng đi Xuân Tâm (Xã Xuân Hưng) đoạn còn lại	Vị trí 3 (đường nhựa, bê tông)	ONT	786.000
		Vị trí 3 (đường đất)		629.000
03	Đất trồng cây lâu năm, cây hàng năm (các đường nhóm I)	Vị trí 4	CLN, BHK, LUK, LUC, NKH	200.000
04	Đất trồng cây lâu năm, cây hàng năm (các đường còn lại)	Vị trí 3		227.000

Stt	Tên tài sản	Vị trí	MĐSD	Giá đất định giá (đồng/m ²)
05	Đất rừng sản xuất (các đường còn lại)	Vị trí 3	RSX	227.000
06	Đất rừng sản xuất (các đường nhóm I)	Vị trí 4	RSX	200.000
C	Xã Xuân Tâm			
01	Đất ở tại nông thôn đường Quốc lộ 1A - Đoạn qua xã Xuân Tâm (đoạn từ giáp Trường mầm non ấp 6 đến hết chùa Quảng Long)	Vị trí 1	ONT	4.827.000
		Vị trí 2 (đường nhựa, bê tông)	ONT	2.580.000
		Vị trí 2 (đường đất)	ONT	2.064.000
		Vị trí 3 (đường nhựa, bê tông)	ONT	1.545.000
		Vị trí 3 (đường đất)	ONT	1.236.000
		Vị trí 4	ONT	1.025.000
02	Đất trồng cây lâu năm, cây hàng năm (các đường nhóm II)	Vị trí 2	CLN, BHK, LUK, LUC	415.000
		Vị trí 3		305.000
03	Đất rừng sản xuất (các đường nhóm I)	Vị trí 4	RSX	284.000
04	Đất rừng sản xuất (các đường nhóm II)	Vị trí 2	RSX	415.000
		Vị trí 3		305.000
D	Xã Lang Minh			
01	Đất trồng cây lâu năm, cây hàng năm (các đường nhóm I)	Vị trí 4	CLN, BHK, LUK, LUC	229.000
E	Xã Xuân Phú			
01	Đất trồng cây lâu năm, cây hàng năm (các đường còn lại)	Vị trí 1	CLN, BHK, LUK, LUC	584.000
		Vị trí 2		391.000
		Vị trí 3		338.000
02	Đất nuôi trồng thủy sản (các đường còn lại)	Vị trí 2	NTS	391.000
03	Đất ở tại nông thôn đường nội ấp Bình Tiến (xã Xuân Phú)	Vị trí 4	ONT	537.000

Điều 2. Căn cứ các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, UBND huyện Xuân Lộc chỉ đạo Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Xuân Lộc tính toán lập phương án bồi thường, hỗ trợ theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Xuân Lộc, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Xuân Lộc, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã: Xuân Hòa, Xuân Hưng, Xuân Tâm, Xuân Hiệp, Suối Cát, Lang Minh, Xuân Phú, Bảo Hòa, Xuân Định, các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS, PVB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quốc Hùng